

Bản án số: 26/2024/DSST

Ngày: 26/4/2024

V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Lương.

Ông Hoàng Minh Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly Na - Kiểm sát Viên.

Trong ngày 26/4/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ L số 354/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2023 về **Vệc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 34A/2023/QĐST-DS ngày 31/3/2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị L- sinh năm: 1957; Địa chỉ: Số K242/10 Hoàng D, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thảo V; Địa chỉ: Số K133/49/4 Nguyễn L, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ hai không có Lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn bà Mai Thị L yêu cầu khởi kiện như sau:

Trước đây bà Mai Thị L và bà Nguyễn Thị Thảo V có quan hệ mua bán nên quen biết với nhau. Ngày 09/01/2017 bà L có cho bà Nguyễn Thị Thảo V mượn số tiền 230.000.000 đồng (hai trăm ba mươi triệu đồng), ngày 20/3/2017 bà V mượn thêm 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), ngày 02/5/2018 bà V mượn thêm 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Ngày 06/5/2018 bà bà V mượn thêm

20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Tổng cộng bà Nguyễn Thị Thảo V đã mượn của bà L tổng cộng là 320.000.000 đồng (ba trăm hai mươi triệu đồng). Bà L đã nhiều lần hối thúc bà V trả nợ cho bà L nhưng bà V cố tình trốn tránh, chây ì. Vào năm 2022, 2023 bà Nguyễn Thị Thảo V trả cho bà L được 8.200.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Mai Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Thảo V trả lại cho bà Mai Thị L số tiền còn nợ là 311.800.000 đồng (ba trăm mười một triệu tám trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bà xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 đồng bà V mượn theo giấy mượn tiền ngày 29/4/2018 và số tiền 30.000.000 đồng bà V mượn theo giấy mượn tiền ngày 20/3/2017. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Thảo V trả số tiền 261.800.000 đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu tám trăm nghìn đồng), không yêu cầu tính lãi

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Thảo V Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ L nêu rõ yêu cầu của Nguyên đơn; thông báo phiên hòa giải theo đúng trình tự thủ tục tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có L do và không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu quan điểm về Việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Kể từ khi thụ L vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng Nguyên đơn đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có L do, mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị L, buộc bà Nguyễn Thị Thảo V trả số tiền đã mượn là: 261.800.000 đồng (Hai trăm chín mươi một triệu tám trăm nghìn đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu về Việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thảo V có địa chỉ nơi cư trú tại số K133/49/4 Nguyễn L, phường D, quận C, thành phố Đà Nẵng nên Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thụ L, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Nguyễn Thị Thảo V tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

Về nội dung:

[2] Tại các giấy mượn tiền bản chính bà Mai Thị L cung cấp cho Tòa án có thể hiện bà Nguyễn Thị Thảo V có mượn của bà Mai Thị L tổng số tiền 27.000.000 đồng, cụ thể như sau: giấy mượn tiền ngày 09/1/2017, bà V mượn số tiền 230.000.000 đồng; ngày 02/5/2018 bà V mượn số tiền 20.000.000 đồng; ngày 06/5/2018 bà V mượn số tiền 20.000.000 đồng. Thời gian hẹn trả nợ trong các giấy mượn tiền như sau: đối với số tiền mượn 230.000.000 đồng bà V hẹn trả hàng tháng; đối với số tiền 20.000.000 đồng mượn ngày 06/5/2018 hẹn 04 ngày sẽ trả; đối với số tiền 20.000.000 đồng mượn ngày 06/5/2018 hẹn 05 ngày sẽ trả. Đến năm 2022, 2023 bà Nguyễn Thị Thảo V đã trả cho bà L 8.200.000 đồng sau khi bà L hỏi thúc. Do vậy, bà Mai Thị L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Thảo V trả số tiền nợ còn lại là 261.800.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại các điều 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự. HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị L, buộc bà Nguyễn Thị Thảo V phải trả cho bà L số tiền đã mượn là 261.800.000 đồng. Tại phiên tòa bà L rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 20.000.000 đồng nên HĐXX đình chỉ xét xử yêu cầu này.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về Việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Thị Thảo V phải chịu trên số tiền phải trả: $291.800.000 \text{ đồng} \times 5\% = 14.590.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về Việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về Việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của nguyên đơn bà Mai Thị L đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Thảo V

2. Xử: Buộc bà Nguyễn Thị Thảo V phải trả cho bà Mai Thị L số tiền: 261.800.000 đồng (Hai trăm sáu mươi một triệu tám trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành hoặc (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Thảo V phải chịu: 261.800.000 đồng x 5% = 13.090.000 đồng.

Bà Mai Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

4. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Hải Châu, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Thị Hằng

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải Châu, TP Đà Nẵng;
- CCTHADS quận Hải Châu, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

